

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 30-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Mạnh Cường và bà Hà Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 05 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Hồng C – tên gọi khác: không; sinh ngày 28/9/1996, tại huyện TK, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn TS, xã TS1, huyện TK, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn Vân và bà Nguyễn Thị Là; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt.

*** Bị hại:** chị Ch�ú Tài M (đã chết).

Người đại diện hợp pháp (viết tắt: đại diện bị hại): anh Phùn Văn L, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn KX, xã PD, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh (giấy ủy quyền đề ngày 20/3/2022, có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã PD, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh). Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Phùn Thị T, sinh ngày 24/11/2004; địa chỉ: thôn KX, xã PD, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp (viết tắt: đại diện): anh Phùn Tác S, sinh năm 1973;

địa chỉ: thôn KX, xã PD, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Phùn Tác S, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn KX, xã PD, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:** anh Trần Văn Lùng, sinh năm 1969. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Hồng C có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/01/2022, Công điều khiển xe mô tô biển số 34B4 – 883.34 đi với tốc độ khoảng 60 km/giờ, theo hướng từ đường nhánh Quốc lộ 4B sang Quốc lộ 18C để đi lên huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Khi đi đến đoạn đường dốc xuống, giao nhau giữa đường nhánh Quốc lộ 4B và Quốc lộ 18C thuộc Km 3+600 Quốc lộ 18C, thuộc địa phận thôn Đồng Và, xã Yên Than, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Công quan sát thấy xe mô tô trên xe có hai người phụ nữ đang di chuyển nhanh theo hướng từ huyện Bình Liêu đi huyện TY (xe mô tô biển số 14N1 – 050.12 do Phùn Thị T, sinh ngày 24/11/2004 điều khiển, chở phía sau mẹ đẻ là bà Cháu Tài M, sinh năm 1976, đều trú tại thôn KX, xã PD, huyện TY). Lúc này, Công đang điều khiển xe mô tô vào cua, đi nhanh, do nghĩ có thể điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên phải hướng TY – Bình Liêu trước khi xe mô tô do cháu Thảo đi đến, nên Công không giảm tốc độ nhường đường cho xe mô tô trên mà tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ra gần giữa đường Quốc lộ 18C (ở phần đường bên phải hướng Bình Liêu – TY, thuộc phần đường dành cho xe mô tô do cháu Thảo điều khiển), thì xe mô tô do Công điều khiển bị xe mô tô do cháu Thảo điều khiển đâm va vào sườn xe bên trái, làm Công và xe mô tô biển số 34B4 – 883.34 đổ ngã văng sang phần đường bên trái hướng Bình Liêu – TY, còn xe mô tô biển số 14N1 – 050.12, cháu Thảo và chị Múi bị đổ ngã bên phần đường bên phải hướng Bình Liêu – TY. Chị Múi bị tử vong tại hiện trường, Công và cháu Thảo bị thương, được đưa vào Trung tâm y tế huyện TY để điều trị, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là khu vực ngã ba Km 3+600, Quốc lộ 18C, giao nhau với đường nhánh đi Quốc lộ 4B thuộc thôn Đồng Và, xã Yên Than, huyện TY, Quảng Ninh.

Quốc lộ 18C là đường hai chiều, mặt đường bê tông – nhựa, chiều rộng toàn bộ mặt đường là 7,9 mét, có vạch sơn màu vàng kẻ liền chia hai chiều đường xe đi, làn đường bên phải hướng xã PD - thị trấn TY rộng 3,9 mét. Khu vực xảy ra tai nạn có vạch sơn giảm tốc độ.

Đường nhánh đi Quốc lộ 4B là đường hai chiều, mặt đường bê tông – nhựa, chiều rộng toàn bộ mặt đường là 7,9 mét, có vạch sơn màu vàng kẻ liền chia hai chiều đường xe đi (tại khu vực đường giao nhau vạch sơn đứt nét) , làn đường bên phải hướng xã PD - Yên Than rộng 4 mét, đường có hướng lên dốc và cong vòng từ trái sang phải theo hướng xã PD - Yên Than.

Tại khu vực giao nhau có dòng kênh hóa và dải phân luồng điều tiết giao thông.

Khu vực xảy ra tai nạn nằm ngoài khu vực đông dân cư; phía bên phải đường theo hướng TY – Bình Liêu có biển P127 “*Tốc độ tối đa cho phép 60km/giờ*”; phía bên phải theo hướng PD - Yên Than có biển báo W201b “*Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải*”. Phía trước nơi xảy ra tai nạn bên phải đường theo hướng Bình Liêu - TY có biển báo I414a “*Chỉ hướng đường*” và cột đèn báo hiệu nhấp nháy màu vàng có chữ “*Đi chậm*”. Phía trước nơi xảy ra tai nạn bên phải đường theo hướng Yên Than – PD có biển báo W201b “*chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải*” và biển báo I414a “*Chỉ hướng đường*”.

Mốc chuẩn là cột H6/3 bên phải đường hướng thị trấn TY – xã PD. Các số đo dấu vết được đo từ các vị trí đến mép đường bên phải hướng thị trấn TY – xã PD (mép chuẩn).

Hiện trường để lại 02 xe mô tô bị đổ ngã sau khi tai nạn, tử thi Cháu Tài M và các dấu vết cày xước đường, đất rơi do 02 xe mô tô đổ ngã tạo ra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện điểm va chạm giữa 02 xe mô tô biển số 34B4–883.34 và 14N1–050.12 nằm trên phần đường bên phải hướng Bình Liêu – TY (vị trí được đánh ký hiệu số 4 trong sơ đồ hiện trường), phần đường dành cho mô tô biển số 14N1–050.12 do cháu Thảo điều khiển.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

- Xe mô tô biển số 14N1-050.12, nhãn hiệu HONDA số loại Wave: càng giảm xóc trước hai bên bị xô lệch, cong chùn hướng từ trước về sau, từ phải sang trái; mặt ngoài càng giảm xóc trước bên phải bị mài xước kim loại, chùi mất bụi đất, rải rác dính chất màu đen kích thước (30x3)cm, điểm thấp nhất cách đất 22cm; phần phía trước chắn bùn bánh trước bị nứt vỡ, rời khỏi vị trí; lốp bánh trước bị rách phía bên phải dài 07cm; phía bên phải vành bánh trước bị mài xước kim loại rải rác dính chất màu đen kích thước (12x12)cm hướng từ phải sang trái...

- Xe mô tô biển số 34B4-883.34 thể hiện: mặt ngoài phía bên trái ốp nhựa lóc máy bên trái có vết mài xước bẹp móp nhựa, bật chốt liên kết trên diện (14x15)cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách đất 23cm; mặt ngoài lóc máy bên trái bị mài xước kim loại, chùi mất bụi trên diện (11x5)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 42cm; cạnh mặt ngoài phía bên trái kết nước tản nhiệt có vết mài xước, bẹp móp kim loại, rải rác dính chất màu xanh kích thước (12x10)cm, hướng từ trái sang phải; mặt ngoài bên trái bình chứa nhiên liệu và mặt ngoài khung xe bên trái phía trước liền kề có vết mài xước kim loại; cần đạp số bị cong hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới điểm thấp nhất cách đất 27cm; mặt ngoài phần phía sau khung kim loại phần phía bên ngoài xích xe bị mài xước kim loại, chùi mất bụi, kích thước (30x6)cm hướng trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 33cm...

Căn cứ kết quả khám nghiệm các phương tiện xác định phần đầu phía trước bên phải của xe mô tô biển số 14N1-050.12 (bánh xe trước, càng giảm xóc trước, chắn bùn trước) đâm va vào sườn bên trái xe mô tô biển số 34B4-883.34.

Biên bản khám nghiệm tử thi Cháu Tài M thể hiện: chảy máu miệng; niêm mạc môi trên dập; gò má trái xây xước; sung nề vùng đỉnh cằm phải; gãy đốt sống cổ C1, C2; gãy xương sườn 3, 4, 5, 6.

Bản kết luận giám định pháp y số 32/22/TT ngày 27/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Cháu Tài M: chết do chấn thương cột sống cổ liệt tủy - chấn thương ngực kín.

Bản kết luận giám định pháp y số 263/22/TgT và 264/22/TgT ngày 06/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: tỷ lệ thương tích của Phùn Thị T là 09% bao gồm gãy kín đầu dưới xương quay trái và 02 vết biến đổi loạn sắc tổ da; tỷ lệ thương tích của Tạ Hồng C là 39% bao gồm chấn thương căng chân trái và chấn thương gót chân trái.

Bản kết luận định giá tài sản số 92/KLĐG ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện TY kết luận: Xe mô tô biển số 14N1-050.12 bị thiệt hại 2.045.000đ (*hai triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*); xe mô tô biển số 34B4-883.34 bị thiệt hại 1.488.400đ (*một triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Hồng C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi đến nơi giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên, đã không giảm tốc độ, nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên dẫn đến tai nạn, làm chết 01 người.

Đại diện bị hại anh Phùn Văn L có lời khai thể hiện: sau khi tai nạn xảy ra, gia đình anh Tạ Hồng C đã đến thăm hỏi động viên gia đình anh Long và thỏa thuận, bồi thường cho gia đình anh tổng số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) gồm tiền viện phí; thuốc men, điều trị; mai táng phí; tổn thất tinh thần và tiền chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 14N1-050.12. Gia đình anh Long đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng. Anh Long không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì nữa và đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho Bị cáo C.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Phùn Thị T, anh Phùn Tắc S có lời khai phù hợp với nội dung vụ án và không có yêu cầu gì.

- Người làm chứng anh Trần Văn Lùng có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố Tô Hồng Công về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Hồng C từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/5/2022).

Về trách nhiệm dân sự: các bên đương sự đã tự thỏa thuận và giải quyết xong, nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng:

01 xe mô tô biển số 14N1-050.12 và 01 xe mô tô biển số 34B4-883.34, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập; trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Hồng C.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; bản ảnh khám nghiệm hiện trường; bản ảnh khám nghiệm phương tiện; bản ảnh tử thi; bản kết luận giám định pháp y về tử thi; bản kết luận giám định pháp y về thương tích; bản kết luận định giá tài sản; bản ảnh giám định thương tích và cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/01/2022, tại Km 03 + 600 quốc lộ 18C, ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 4B và Quốc lộ 18C thuộc địa phận thôn Đồng Và, xã Yên Than, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Tạ Hồng C điều khiển xe mô tô biển số 34B4 - 883.34 đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên, do không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên nên đã va chạm với xe mô tô biển số 14N1 - 050.12 do cháu Phùn Thị T điều khiển, (chở phía sau mẹ đẻ là bà Cháu Tài M). Hậu quả làm bà Múi bị tử vong tại hiện trường do chấn thương cột sống cổ liệt tủy - chấn thương ngực kín, cháu Thảo bị thương tích tổn hại 09% (chín phần trăm) sức khỏe, xe mô tô biển số 14N1 - 050.12 bị thiệt hại 2.045.000đ (*Hai triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn*

đồng).

Tạ Hồng C điều khiển xe mô tô đi từ đường nhánh Quốc lộ 4B ra đường Quốc lộ 18C, khi đến nơi giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên, Công đã không giảm tốc độ, nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên dẫn đến tai nạn. Hành vi nêu trên của Tạ Hồng C đã vi phạm khoản 3 Điều 24 của Luật giao thông đường bộ và làm 01 người tử vong, đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Hồng C là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới sức khỏe, tính mạng và tài sản của cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, cầu thả, chủ quan, không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Tạ Hồng C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là (điểm s) "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và (điểm b) "*người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*". Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Về hình phạt: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, đã tích cực bồi thường thiệt hại, điều đó làm giảm đi tính chất nghiêm trọng của vụ án. Ngoài ra, bị hại chị Cháu Tài M cũng có một phần lỗi, chị Múi là mẹ đẻ của cháu Phùn Thị T, cũng là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 14N1-050.12, chị Múi biết cháu Thảo là người chưa đủ điều kiện lái xe mô tô (cháu Thảo chưa được học và được cấp giấy phép lái xe mô tô), nhưng chị Múi để cháu Thảo điều khiển xe mô tô, chở chị Múi phía sau, dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong

thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội. Xét thấy: bị cáo là lao động tự do, chưa có nghề nghiệp và thu nhập gì ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

01 xe mô tô biển số 14N1-050.12 và 01 xe mô tô biển số 34B4-883.34, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Hồng C, cấp ngày 18/01/2022 do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan toàn bộ tiền chi phí cứu chữa, điều trị, mai táng phí, tổn thất tinh thần, sửa chữa xe liên quan đến vụ tai nạn. Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[10] Biện pháp ngăn chặn: hủy bỏ biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*” đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Nội dung khác: đối với hành vi điều khiển xe mô tô biển số 14N1-050.12 tham gia giao thông đường bộ khi chưa có giấy phép lái xe của cháu Phùn Thị T vi phạm điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ nhưng cháu Thảo không có lỗi gây ra hậu quả chị Cháu Tài M tử vong, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm trên đến Đội CSGT-TT Công an huyện TY để xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Quyền kháng cáo: bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản

1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Tạ Hồng C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: bị cáo Tạ Hồng C 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/5/2022).

Giao bị cáo Tạ Hồng C cho Ủy ban nhân dân xã TS1, huyện TK, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã TS1, huyện TK trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp ngăn chặn: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 17 tháng 5 năm 2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 15/2022/HSST-QĐTHXC, ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo Tạ Hồng C 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Hồng C, cấp ngày 18/01/2022.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tạ Hồng C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Tạ Hồng C có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại anh Phùn Văn L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Phùn Thị T, đại diện anh Phùn Tắc S và anh Phùn Tắc S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của

mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Bị cáo; bị hại;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Kim Văn Sơn